

Số: 315/2018/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 15 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 276/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 02, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Và ông Nguyễn An K, sinh năm 1990

Địa chỉ: Xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc L và ông Nguyễn An K tự nguyện kết hôn vào tháng 07 năm 2018, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú A, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, bà L và ông K sống tại địa chỉ tổ 02, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống đến tháng 09 năm 2018 ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông K ham chơi lấy tiền đi cầm để thỏa mãn cuộc vui của mình. Xét thấy, bà Trần Thị Ngọc L và ông Nguyễn An K đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa bà L và ông K đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc L và ông Nguyễn An K xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận bà Trần Thị Ngọc L và ông Nguyễn An K thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Ngọc L và ông Nguyễn An K xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Trần Thị Ngọc L và ông Nguyễn An K phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 05410 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, bà L và ông K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Tự Sinh